

Á THƯ TỪ BA-LE

của ĐẶNG PHÁC

Marseille 29-7-1970

Chị Mardi Ningđih thân mến,
Tôi ngồi viết cho chị ở ngoài vườn rộng lớn của Margaret Gerard tại ngoại ô thành phố Marseille, là nơi Bapak, Ibu và đoàn tùy tùng cư trú trong mấy ngày ở đây. Bapak và Ibu tới Marseille chiều hôm qua 28-7 vào lúc 6 giờ 45. Từ phi trường Ngài về thẳng đây là nhà của một bà hội viên, một villa rất rộng ở trên đồi cao, nhìn thấy suốt thành phố Marseille.

Tối hôm qua, 10 giờ có một Latihan. Các hội viên Nam thì tập tại Trụ sở Subud, 12 A Rue des Carmelins, còn các nữ hội viên thì tập tại nhà Margaret Gerard với Ibu.

Subud Provence (Marseille) tuy rất ít người, nhưng họ tổ chức việc tiếp đón Bapak, Ibu và các hội viên rất chu đáo. Chúng tôi xuống marseille từ chiều tối thứ bảy 25-7, cốt ý xuống trước vài ngày để nghỉ ngơi và sửa soạn tinh thần và tâm linh cho yên ổn trước khi gặp Bapak và Ibu. Được báo trước nên Subud Marseille đã giữ buồng tại Hotel cho chúng tôi thật là cẩn thận. Ngày hôm qua, các hội viên đều tề tựu tại Trụ-sở Subud mọi người đến dần dần từ 2 giờ chiều. Chúng tôi là những người đến đầu tiên, nên cùng với một chị Subud ở Toulon qua cùng nhau chia làm những công việc tiếp đón tiếp cuối cùng, vì ở Marseille ít hội viên quá, mà cũng là vì là ngày các sở và các hãng không được nghỉ (ngày thứ Ba). Hội viên ở Marseille tuy ít, nhưng người ở các nơi khác đổ đến thì nhiều: từ Israél, Ecosse, Amérique, Espagne, Angleterre. Subud Marseille đã lo tổ chức một "Buffet", tức là bàn đồ ăn nguội và giải khát cho những người ở xa tới, hoặc ở gần mà không ăn ở nhà. Cũng như ở mọi nơi có bánh mì xúc xích, pho mát, sà lát, cocacola, nước cam v.v...; nhưng đặc biệt ở đây là mỗi người tự động và tự làm, tự cắt và dọn lấy mà ăn, thật là giản dị và vui. Cứ mỗi sandwich trà IF, và một ly nước ngọt 0⁵⁰. Cách tổ chức này thật tốt; chỉ mất công một ít cho hội là phải lo bày biện, mua các thức ăn uống, còn hội viên phải tự lo cho mình, phải giữ sạch sẽ và kỷ luật, rửa cốc chén, và trả tiền cho hội. Như vậy không tốn kém và bận cho Hội mấy mà lại giúp được các hội viên nhiều. Tôi kể chuyện hơi dài dòng về việc này để bên nhà chúng ta rút kinh nghiệm, sau này có tổ chức gì cho các hội viên Subud thì có thể lấy phần nào kinh nghiệm ấy, vì người Subud tưởng cũng nên có một nếp sống Subud, nghĩa là các hội viên (tôi xin nói các hội viên nói chung) khi chưa lo được cho các người chung quanh thì trước hết cũng có thể tự lo cho mình được và không làm phiền bạn, không ỷ lại và không trách móc. Một điểm son của các anh chị em Subud bên này là họ không trách móc ai mà chỉ khen nhiều, khi thấy người khác làm việc.

Tôi xin trở lại việc chúng tôi đón chờ Bapak. Chúng tôi ở Trụ-sở Subud tới 6 giờ chiều thì về nhà để sửa soạn lại cho sạch sẽ và chỉnh tề, rồi 8 g 30' trở lại Trụ-sở. Vào 9 giờ tối các hội viên mới được biết là sẽ có Latihan vào lúc 10 giờ và các phụ nữ sẽ tập tại nhà Margaret Gerard. Các hội viên liền tổ chức đoàn xe ô tô đưa các chị em Subud về nơi nhà mà Ibu trú ngụ. Còn các nam hội viên thì ở lại Trụ-sở; 10 giờ 10' Bapak tới. Phòng Latihan rộng rãi - chừng 40 người tập.

Trước khi tập Bapak bảo những ai chưa nhận được - hoặc chưa nhận được nhiều - thì cùng đứng vào một góc buồng. Trong lúc làm Latihan Bapak săn sóc đến những người ấy nhiều.

Xong Latihan, Bapak nói chuyện vài câu. Bapak nói Bapak nhận thấy Latihan của các hội viên có tiến triển một chút, một chút thôi. Kết quả này chứng tỏ là các hội viên đã làm Latihan không chuyên cần và không đủ thành tâm. Sau đó Bapak hỏi bên Pháp có bao nhiêu người sẽ đi dự Đại Hội Subud năm 1971 tại Tjilandak. Khi được biết tới nay tại Pháp có 14 người thì Bapak nói là ít quá. Bapak cho biết là Mỹ Quốc có 400 người đi dự, Đức Quốc có 150 sẽ đi dự, và nhóm Subud ở Oslo rất nhỏ mà cũng có tới 20 người đi dự. Bapak cho biết là Đại Hội chỉ họp độ 7 ngày là xong, nhưng trong 3 tuần lễ sau, các hội viên còn ở lại sẽ được Bapak săn sóc đến. Như vậy sẽ được lợi lạc nhiều, vì được làm Latihan trong sự giúp đỡ của Bapak.

Vì chiều hôm trước (28-7) chúng tôi đã giúp việc ở Trụ sở nên các bạn Subud Marseille không còn ngần ngại về lòng thành của chúng tôi nữa và khi làm Latihan xong, họ nhờ nhà tôi (Srigati) sáng nay trở lại nhà Margaret Gerard để lo giúp đỡ về việc nấu ăn cho Bapak và Ibu.

Chúng tôi đến đây vào lúc 10 giờ sáng. Srigati bắt đầu ngay vào việc làm bếp và cho tới bây giờ là 3 giờ rưỡi chiều mà vẫn chưa thấy ra ngoài vườn ! Chẳng hiểu các bà ở trong ấy nấu nướng những gì ! Các hội viên khác - nam và nữ - đến đây đều phải ở ngoài vườn, nhưng vườn rộng, có bóng cây mát, có hoa, có rất nhiều ghế ngồi và ghế ngả lưng, nên tuy ngồi suốt buổi, suốt ngày, mà vẫn thấy dễ chịu. Chắc hẳn vì có sự hiện diện của Bapak nên tâm thần của mỗi người đều yên ổn và hoàn cảnh cũng theo ấy mà yên ổn theo. Ai nấy đều cảm thấy nhẹ nhàng.

Vào khoảng 10 giờ rưỡi sáng thì Ibu xuống vườn, có hai bà hội viên dắt tay Ibu đi dạo trong ánh nắng một lát. Rồi Ibu ngồi nghỉ và nói chuyện với các hội viên nữ. Khi chào Ibu các bà (người Pháp và người Mỹ) đều quỳ hôn tay Ngài rất kính cẩn. Gần 11 giờ, Bapak xuống đi vòng quanh vườn một vòng và mọi người đều đứng dậy chào. Rồi Bapak lên xe ô tô cùng với Usman ; hai hội viên Marseille dẫn đường đưa Bapak đi xem phong cảnh Marseille

Tối nay 29-7 (theo lời Bapak nói hôm qua, sau khi làm Latihan) thì sẽ có testing. Chương trình mỗi ngày không biết trước được và bao giờ cũng chỉ biết vào lúc cuối cùng, theo lời dạy của Bapak mà thôi, thành ra ngay bây giờ là 3 giờ chiều mà các hội viên cũng vẫn chưa biết là sẽ làm testing ở đâu, tại Trụ sở hay tại nhà Margaret Gerard. Nhưng ai cũng đều thành thói quen chờ, không sốt ruột tí nào. Tại đây, các chị em Subud cũng tổ chức một bàn ăn nguội cho những người chờ đợi. Nhưng vì buồng không đủ chỗ rộng nên có một, hai bà lo việc cắt bánh và các thức ăn cho người nua. Hội Subud Marseille chỉ có hơn 10 người mà tổ chức được như thế để giúp đỡ các anh chị em Subud ở xa tới, kể ra thật là chu đáo và tận tâm.

--- 5 giờ chiều, Bapak xuống vườn. Các hội viên quây quần chung quanh, như là sum họp với một người cha. Bapak hỏi chuyện vài người và Ngài có để ý hỏi chuyện chúng tôi. Lúc bấy giờ Bapak mới cho biết là tối nay, 9 giờ, sẽ làm test tại Trụ sở. 6 giờ rưỡi chúng tôi về nhà để sửa soạn.

--- Đứng 9 giờ tối Bapak tới Trụ sở. Việc kỳ lạ là chúng tôi gặp một bà bạn Subud cùng ở một hotel lúc xuống thang

để ra đi đến Trụ-sở. Bà có xe ô-tô nên vận thật nhanh, vì chỉ còn có 10 phút đã đến giờ testing rồi; xe vừa đỗ trong ngõ đi vào trụ-sở (vì trụ-sở ở trong một cái ngõ dài, có bậc thàng trèo lên) thì xe Bapak tới. Vì Bapak đến đúng giờ quá nên chưa có một hội-viên nào ở Marseille tức trực ở đầu ngõ để đón Bapak cả. Thế là chúng tôi may mắn mở cửa xe đón Bapak và dẫn đường Bapak vào trụ-sở. Bapak đi cùng với Tuti, Ismana, Mastuti và Usman. Các phụ nữ làm test trước (2 đợt) và các nam hội-viên làm sau, cũng 2 đợt. Bapak hỏi cũng như khi ở Tokyo năm 1967 (chân, tay, ngực, đầu, mắt, mũi v.v. để làm gì? Khi linh hồn cảm thấy tội lỗi thì khóc như thế nào? Khi được Thiên Liêng tha tội lỗi cho thì sung sướng và cười như thế nào?).

--- Ngày Thứ Năm 30-7 là ngày cuối cùng Bapak ở Marseille. Chúng tôi cùng sửa soạn để về Paris. Buổi sáng, sau khi đã gửi sẵn hành lý ở nhà ga, tất cả gia đình chúng tôi lại đến nhà Bapak và ngồi chơi ngoài vườn. Hôm nay mới biết là Bapak đã thay đổi chương trình; đáng lẽ Bapak, Ibu và đoàn tùy tùng lên Paris bằng tàu bay vào 10 giờ sáng hôm sau thì Ngài lại đi bằng xe lửa vào lúc 6 giờ sáng. Thế là phải xếp đặt lại mọi việc. 31-7 đúng vào ngày thiên hạ đi nghỉ hè một tháng đổ xô về Paris nên mua vé có khi hết chỗ từ mấy ngày trước. Cũng lạ là khi đi mua vé tàu thì vừa đủ còn đúng số chỗ ngồi cho Bapak, Ibu và đoàn tùy tùng. Về phần chúng tôi thì buổi sáng đã giữ chỗ đi chuyến tàu 12 giờ đêm để về đến Paris trước Bapak và đón Ngài. Nhưng ở ga họ nói hết cả chỗ ngồi, chỉ còn đứng thôi!

Buổi chiều 4 giờ rưỡi Bapak xuống vườn. Chúng tôi lại quây quần chung quanh Bapak và Bapak hỏi chuyện vài người. Hôm qua Bapak mua một cái xe ô-tô DS 19 cho Ibu (xe occasion) nên chiều này Tuti, Ismana và Mastuti đi lấy xe về. Chiều nay Usman mới cho biết là buổi tối Bapak sẽ nói chuyện tại nhà Bapak chứ không ở trụ-sở. Thế là lại lo việc chuyển các máy móc ghi âm từ trụ-sở về đây và dọn dẹp cái garage làm nơi nói chuyện. 9 giờ rưỡi Bapak xuống nói chuyện. Vì garage không rộng để chứa đủ 7, 8 chục người, nên mọi người đều ngồi sát nhau dưới đất, chỉ cách Bapak độ 1 thước, và ngồi thêm cả ở ngoài vườn. Chúng tôi ngồi ngay gần Bapak. Trong khi Bapak nói chuyện, có cơn mưa nên Bapak lại bảo ngồi gần vào chút nữa, để những người ở ngoài vườn có thể vào trong. Thế là chúng tôi và mấy người khác lại lùi lên ngồi sát ngay dưới chân Bapak, liền với Ngài. Đúng như cảnh trong sách cổ xưa nói đến các con "ôm gối" cha mẹ vậy. Ibu, Ismana, Tuti và Mastuti thì ngồi ghế ở bên hông tường cùng sát liền với các hội-viên. Trong câu chuyện, Bapak nói đến tính chất Latihan là một sự tiếp nhận An-Hộ của Thiên-Liêng, làm cho con người gột rửa những tội lỗi, bản tính, để tiến hóa. Bapak nhấn mạnh đến đức tính kiên nhẫn và quy thuận trong Subud. Trong khi nói chuyện ấy Bapak hai lần nhắc đến chúng tôi một cách gián tiếp với các hội viên Subud làm chúng tôi rất cảm động và biết ơn Bapak đã sẵn sóc đến chúng tôi. Bapak cũng nhắc tới phận sự và trách nhiệm của các phụ-tá. Tôi nhận thấy Bapak để ý đến vấn đề này nhiều lắm. Trong lúc nói chuyện, để các hội-viên có thể thực nghiệm được lời giảng của Bapak, Bapak cho làm test. Mọi người đều ngồi tại chỗ và tiếp nhận. Thí dụ Bapak hỏi: "Khi ở dưới nước thì các anh chị em cảm thấy thế nào?" "Khi ở trên mặt đất thì các anh chị em cảm thấy thế nào?". Hỏi: "500 ngàn năm về trước, thành phố Marseille thế nào?" Trả lời: "Khi ấy Marseille ở dưới nước." Hỏi: "500 ngàn năm về trước, bể Đại Tây Dương (Ocean Atlantique) thế nào?" Trả lời: "Khi ấy bể Đại Tây Dương là một lục địa (continent)."

Bapak bảo : "Các anh chị em thử trắc nghiệm xem là các anh chị em ăn bánh hay là bánh ăn các anh chị em." Mọi người làm trắc nghiệm rồi Bapak cười và trả lời : " Bánh nó ăn các anh chị em." Bapak lại bảo : "Bây giờ các anh chị em thử trắc nghiệm xem Bapak ăn bánh hay là bánh ăn Bapak." Mọi người lại tiếp nhận để làm trắc nghiệm . Lễ tất nhiên là chẳng ai nhận thấy gì. Bapak cười và bảo : "Bapak ăn bánh, chứ bánh không ăn Bapak ; và đây là sự khác biệt giữa Bapak và các anh chị em." Bapak còn hỏi mấy câu trắc nghiệm nữa. Thí dụ về hỏa tinh (Mars) và sinh vật ở kim-tinh (Jupiter). Có lẽ chẳng ai tiếp nhận được gì hoặc nhận chẳng rõ ràng thấy gì, vì chẳng thấy ai trả lời.

Bapak kết thúc câu chuyện vào lúc 11 giờ 40 đêm. Xe lửa mà chúng tôi đã lấy vé chạy vào lúc 12 giờ đêm. Chúng tôi chẳng còn cách nào để đi ra ga cho kịp ; may sao có hai bạn Subud nghe nói chúng tôi đang ở trong tình thế khó khăn liền tự nguyện lái hai xe ô-tô đưa chúng tôi ra ga. Xe chạy như bay vì đường vắng và người lái lại là một thiện nghệ đã chạy xe thi trong các cuộc thi xe ô-tô ! 15 phút đường trường trong đêm tối vắng lặng này thật là ngoạn mục và hồi hộp như là trong một cảnh xi-nê-ma. Đến ga, chúng tôi vừa kịp lấy hành lý và lên xe được vài phút thì xe chạy. Mà trời thương làm sao là tuy xe chật ních người mà lại còn nguyên cả một ngăn 6 chỗ ngồi do người nào đã giữ từ ga Nice (trước Marseille) mà không đến ; thành ra chúng tôi tự nhiên được ung dung hưởng cả 6 chỗ ngồi ấy ! Thật là Thiêng Liêng đã ban ân-huệ cho chúng tôi. Chúng tôi cảm nhận thấy rõ như thế.

DẶNG-PHÁC

TÓM LƯỢC BIÊN BẢN BUỔI HỌP
của I.S.C. họp ngày 13-7-1970
tại đại học đường LEICESTER (Anh Quốc)

Hiện diện : Sjarifin Gardiner (Phó Hội Trưởng Ban Chấp hành) Francis Von Kahler (Phó Thủ-Quỹ) Rosabel McLeod (Tổng Thư-Ký) Richard Bloom (Canada) Roseanna Bowden (Portugal) Miriam Holland (U.K. Anh Quốc) Reynold Feldman (Mỹ-Quốc) và sự hiện diện của Paul Stafford.

Richard Bloom tường trình những tiến triển của Subud Canada.

Hai miền đã được thành lập với sự giúp đỡ của Mas Prio Hartono. Miền Tây gồm có nhóm Montréal, Toronto, Ottawa, Chalk River và 20 - 25 hội viên lẻ. Miền thứ hai được gọi là Subud North Pacific liên hợp những nhóm ở Mỹ Quốc và Canada.

Sự liên lạc giữa các nghị viện và ủy ban quốc gia.

Vấn đề này đã được đem ra thảo luận và đã vạch rõ là nếu những sự thông tin quốc tế mà gửi cho ủy ban quốc gia thì các vị nghị viên không còn cần đến nữa, mà thật ra các vị nghị viên là sợi giây liên lạc giữa ủy-ban quốc gia với ISCC, để tương trình cho cả hai bên. Ở Netherlands, New Zealand, Anh Quốc và Mỹ Quốc các vị nghị viên đã được mời tham dự những buổi họp của ủy-ban quốc gia như là quan sát viên, như thế các vị nghị viên có thể thực hiện được công việc đặc biệt của họ. Hội Đồng đã khuyên các